



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- **Tên giao dịch:** Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương.
- **Tên viết tắt** (PV Trans Pacific).
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0305475110, cấp ngày 15/7/2014.
- **Vốn điều lệ:** 942.750.280.000 đồng (Chín trăm bốn mươi hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 942.750.280.000 đồng.
- **Địa chỉ:** Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đa Kao, Q.1, Tp.HCM.
- **Số điện thoại:** 08-38228546; **Số fax:** 08-38228545.
- **Website:** www.pacific.pvtrans.com.
- **Mã cổ phiếu:** PVP.

2. Quá trình hình thành và phát triển

Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PV Trans Pacific) được thành lập theo Nghị quyết số 4195/NQ-DKVN ngày 14/12/2007 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với các cổ đông sáng lập gồm Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) - Cổ đông chi phối và các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Tài chính Dầu Khí (PVFC), Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank). Công ty được thành lập để làm chủ sở hữu dự án đầu tư 03 tàu chở dầu thô loại Aframax trọng tải 105.000 DWT tại Vinashin, đảm nhận kinh doanh vận chuyển dầu thô cho các nhà máy lọc dầu (NMLD) trong nước và kinh doanh khai thác vận tải trên thị trường quốc tế.

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103009251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 1.200 tỷ đồng; Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày

13/10/2011 và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần - Mã doanh nghiệp 0305475110 với vốn điều lệ là 942.750.280.000 đồng; Đến nay, đã đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 15/7/2014 và vẫn lưu hành mã số doanh nghiệp này cho đến thời điểm 31/12/2015.

Năm 2010, Công ty PV Trans Pacific đã được công nhận là công ty đại chúng tại Công văn số 1411/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Đăng ký công ty đại chúng.

Năm 2013, Công ty PV Trans Pacific đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo Giấy chứng nhận số 26/2013/GCNCP-VSD ngày 17/10/2013.

Từ năm 2008- 31/3/2012: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty sở hữu tàu, thuê Tổng Công ty PV Trans quản lý kỹ thuật, an toàn và quản lý khai thác 01 tàu dầu thô của Công ty là tàu PVT Athena (được đầu tư mua vào năm 2009). Đồng thời, phối hợp cùng Đơn vị được thuê quản lý dự án (Tổng Công ty PVTrans) để thực hiện dự án đóng mới 03 tàu chở dầu dầu thô loại Aframax trọng tải 105.000 DWT tại Tập đoàn Công Nghiệp tàu Thủy Việt Nam (Vinashin - hiện nay là Dung Quất Shipyard (DQS)). Tuy nhiên, do dự án bị chậm tiến độ kéo dài, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của dự án cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn này và cả những năm về sau.

Từ 01/4/2012 - nay: Công ty chuyển đổi sang mô hình hoạt động kinh doanh đa ngành trong đó lĩnh vực chính là trực tiếp kinh doanh khai thác tàu dầu thô PVT Athena do Công ty sở hữu, đồng thời nhận quản lý khai thác đội tàu dầu thô cho Tổng Công ty PV Trans.

Đối với dự án đóng mới tàu dầu thô loại Aframax 105.000 DWT, được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và các cấp có thẩm quyền, từ năm 2012, cùng với đơn vị quản lý dự án là Tổng Công ty PVTrans, Pacific đã quyết liệt triển khai thực hiện việc chuyển đổi mục đích đầu tư dự án đóng mới 03 tàu Aframax trọng tải 105.000 DWT thành đóng 01 tàu 105.000 DWT, đồng thời chuyển đổi tàu vận tải dầu thô thành Kho nổi chứa xuất dầu FSO phục vụ cho Mỏ Đại Hùng. Đến tháng 5/2015, dự án đã chính thức hoàn thành giai đoạn đầu tư, tàu FSO bắt đầu được đưa vào khai thác phục vụ cho mỏ Đại Hùng, mở ra một dịch vụ kinh doanh mới cho công ty, góp phần gia tăng doanh thu, lợi nhuận giúp Công ty đạt những hiệu quả đáng kể trong năm 2015 và các năm tiếp theo.

Cùng với việc chuyển đổi mô hình hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh là sự hoàn thiện về mặt cơ cấu tổ chức của đơn vị. Trong giai đoạn này, số lao động của Công ty dao động khoảng 16 - 22 người. Tính đến cuối năm 2015, bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm Ban Điều hành và 04 phòng chức năng chuyên môn gồm: Phòng Kinh doanh Khai thác, Phòng Quản lý tàu và FSO, Phòng Kế toán Kế hoạch, Phòng Tổ chức Hành chính.

– **Các sự kiện khác:** Không có.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

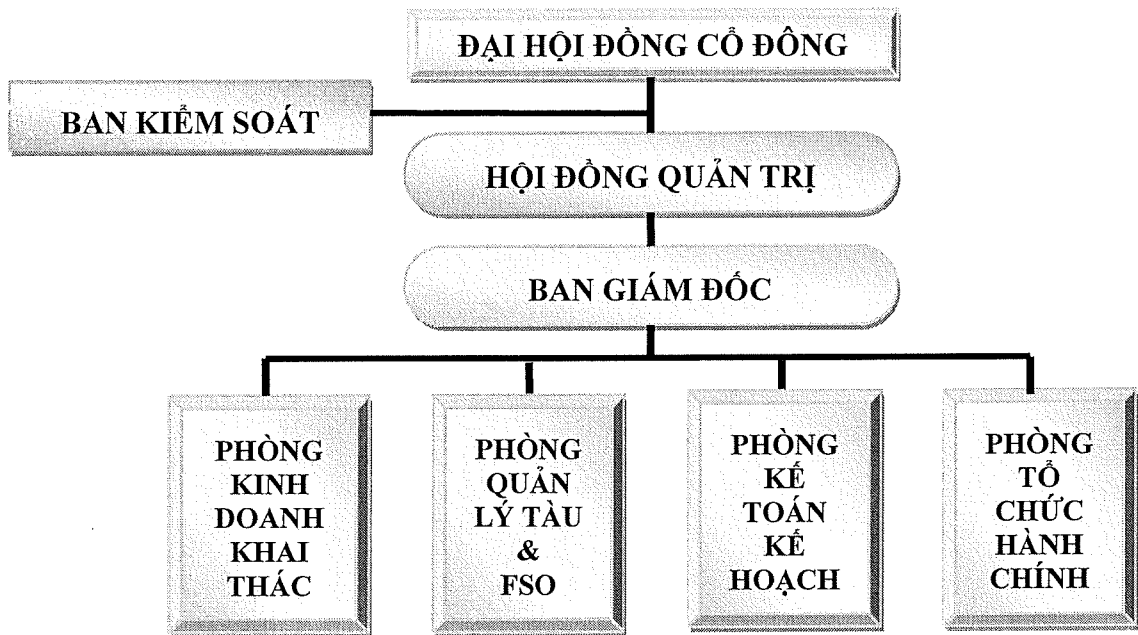
– **Ngành nghề kinh doanh:** Kinh doanh vận tải dầu thô; Cho thuê tàu; Quản lý khai thác tàu; Dịch vụ môi giới tàu biển, Đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển; Kinh doanh thương mại; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Kinh doanh vận tải đa phương thức Quốc tế.

– **Địa bàn kinh doanh:**

- Khu vực phía bắc: Hải phòng.
- Khu vực miền trung: Quảng Ngãi.
- Khu vực phía nam: Vũng Tàu, Đồng Nai, Tp.HCM.
- Quốc tế: Châu Á, Châu Úc (Singapore, Trung Quốc, Trung Á, Australia ...)

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:** Mô hình quản trị của Công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty cổ phần.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Như sơ đồ sau



- **Các công ty con, công ty liên kết:** Công ty chưa có các công ty con và công ty liên kết

5. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Trở thành một công ty vận tải dầu thô hoạt động năng động, hiệu quả, uy tín trong nước và quốc tế. Với lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là kinh doanh khai thác đội tàu dầu thô do công ty sở hữu và các tàu dầu thô thuộc quyền sở hữu của Tổng công ty PVTrans. Trong đó tập trung duy trì nguồn nguyên liệu đầu vào cho NMLD Dung Quất, Nhà máy HLD Nghi Sơn và các dự án khác do Tổng công ty PVTrans/Tập đoàn tham gia góp vốn.

Duy trì hợp đồng cho thuê FSO 105 phục vụ mỏ Đại Hùng, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận ổn định.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng cùng với chính sách tiết kiệm trong quản lý và sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ.

Tiếp tục duy trì và tạo mối quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống và tích cực chủ động mở rộng phát triển thêm thị trường mới trong và ngoài nước.

Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên giỏi về chuyên môn, năng động, có năng lực quản lý để đưa Công ty phát triển ngày một vững mạnh.

Phối hợp với địa phương làm tốt công tác an ninh-quốc phòng, tham gia tích cực các hoạt động an sinh xã hội, đảm bảo chăm lo đời sống cho người lao động, phấn đấu thu nhập năm sau không thấp hơn năm trước.

– **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Tối đa hóa giá trị cổ đông và theo đuổi chiến lược phát triển kinh doanh mở rộng quy mô hoạt động, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ.

Củng cố tổ chức bộ máy quản lý chuyên nghiệp, gắn bó và có tâm với doanh nghiệp, đào tạo đội ngũ kế thừa có đầy đủ kiến thức chuyên môn, bản lĩnh nghề nghiệp để phát triển công ty thành hãng vận tải dầu khí có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

– **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Đối với môi trường: trong quá trình vận hành khai thác tàu trên biển, bảo đảm thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam và quy định quốc tế.

Đối với xã hội và cộng đồng: thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực không những cho Công ty mà cho cả cộng đồng và xã hội.

Xây dựng văn hóa dầu khí, vận dụng phù hợp với đặc điểm tổ chức quản lý tại Công ty.

6. Các rủi ro:

Các rủi ro trong kinh doanh chủ yếu đối với Công ty gồm rủi ro về thị trường (*rủi ro về giá cước vận tải, giá cho thuê tàu và nhiên liệu*) và rủi ro về tài chính (*gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản*).

– **Rủi ro thị trường:**

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể sẽ chịu rủi ro khi có sự thay đổi thị trường hoạt động. Trong mỗi thời kỳ khác nhau thì các đặc điểm khác nhau về giá cước vận tải, giá cho thuê tàu, giá nhiên liệu của thị trường trong nước và thị trường quốc tế sẽ tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là yêu cầu về quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn, các điều kiện chấp nhận của các hãng dầu khí lớn cho tàu (*Oil Major Approval-OMA*) ngày càng khắt khe, đòi hỏi năng lực quản lý ngày càng cao của chủ tàu (*Khi hoạt động tại thị trường quốc tế thì hoạt động vận tải dầu khí chủ yếu thông qua các hãng dầu khí lớn nên đáp ứng được OMA thì mới có thể có hàng cho tàu vận chuyển quốc tế*).

– **Rủi ro về giá cước vận chuyển, giá cho thuê tàu và mua nhiên liệu:**

Công ty nhận vận chuyển, cho thuê tàu và mua nhiên liệu từ các nhà cung cấp trong nước và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá cước vận tải, giá cho thuê tàu và nhiên liệu.

Đối với rủi ro về giá cước vận chuyển, Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro bằng cách cho thuê tàu định hạn hoặc ký hợp đồng vận chuyển dài hạn với giá cước ổn định cho cả năm cùng với điều khoản giá cước được tự động điều chỉnh tương ứng khi có sự biến động của giá nhiên liệu.

– **Rủi ro về tỷ giá:**

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, hiện các khoản nợ liên quan đến dự án đóng tàu đều có gốc ngoại tệ nên Công ty chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Khi có biến động tỷ giá lớn sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện đánh giá và xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá cuối kỳ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

– **Rủi ro về lãi suất:**

Chính sách của Công ty là thực hiện các giải pháp quản trị để giảm thiểu rủi ro tác động đến tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đối với các khoản vay nợ dài hạn cho các dự án đầu tư mua và đóng tàu, lãi suất vay được cố định thông qua các sản phẩm/nghiệp vụ tài chính nên rủi ro về lãi suất đối với các khoản vay đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh đã được giảm thiểu.

Đối với các khoản vốn tạm thời nhận rồi được gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng mang lại doanh thu tài chính cho Công ty, chính sách của Công ty là duy trì kỳ hạn hợp lý và phù hợp với kế hoạch sử dụng dòng tiền. Khi lãi suất huy động tiền gửi giảm, doanh thu tài chính của Công ty sẽ giảm.

– **Rủi ro tín dụng:**

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Ban Giám đốc đánh giá rủi ro tín dụng tối đa được thể hiện ở số dư khoản mục “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” trên Bảng cân đối kế toán.

– **Rủi ro thanh khoản:**

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông đã góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015

DVT: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ TH/KH 2015	Tỷ lệ TH 2015/TH 2014
I	Tổng doanh thu	830,00	988,50	119%	122%
	- Dịch vụ vận tải	269,83	350,27	130%	111%
	- Dịch vụ FSO	166,94	161,47	97%	
	- Dịch vụ thương mại	362,37	437,02	121%	100%
	- Doanh thu tài chính	30,86	39,74	129%	74%
III	Lợi nhuận trước thuế	15,00	23,66	158%	128%
IV	Nộp ngân sách nhà nước	11,05	11,16	101%	113%

Tổng doanh thu năm 2015 đạt 988 tỷ đồng, tương đương 119% kế hoạch năm 2015 và tăng 22% so với năm 2014. Doanh thu thực hiện của từng hạng mục gồm vận tải dầu thô, cho thuê tàu FSO, dịch vụ thương mại, doanh thu tài chính trong năm 2015 đều vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 24 tỷ đồng, tương đương 158% kế hoạch và tăng 28% so với năm trước. Nộp ngân sách Nhà nước năm 2015 đạt hơn 11 tỷ đồng, tương đương 101% kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

• Ông Lê Mạnh Tuấn

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans).
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 30/7/1968; Nơi sinh: Hà Nội (Hà Tây cũ).
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12.02 Cao ốc An Cư, Phường An Phú, Q.2, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Công Nghiệp và Cử nhân tài chính kế toán.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 13.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,00%, trong đó sở hữu cá nhân là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%.

• Ông Nguyễn Ngọc Linh

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 12/12/1970; Nơi sinh: Long An.
- Địa chỉ thường trú: 309 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị dự án, Cử nhân Thương mại.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 18.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,09%, trong đó sở hữu cá nhân là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%.

• Ông Nguyễn Trọng Quý

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Giám Đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Giới tính: Nam.
- Ngày sinh: 05/9/1977; Nơi sinh: Cẩm Giàng, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Hyco4, 205 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khoan khai thác Dầu khí, Cử nhân Kinh tế đối ngoại.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

• Ông Nguyễn Thái Đạo

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.



- Giới tính: Nam.
 - Ngày sinh: 13/10/1982; Nơi sinh: Nghệ An
 - Địa chỉ thường trú: Tổ 8C – KP 3 – P. Trảng Dài – Tp. Biên Hòa – Đồng Nai.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Kiểm toán.
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: số cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%.
- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Trong năm 2015, nhân sự trong Ban điều hành thay đổi như sau: Ông Nguyễn Trọng Quý được bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty từ ngày 26/02/2015; Ông Nguyễn Thái Đạo được bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 12/08/2015.
- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015 là 21 người. Trong đó, trình độ trên đại học chiếm 10%, trình độ đại học chiếm 76%, trung cấp kỹ thuật chiếm và lao động phổ thông chiếm 14% .

Chính sách đối với người lao động: Công ty xây dựng môi trường làm việc ổn định, luôn khuyến khích sự sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc. Để thực hiện chiến lược này, Công ty đã không ngừng cải tiến chính sách lương, thưởng, chế độ phúc lợi, tuyển dụng và đào tạo có tính cạnh tranh cao, thu hút được lao động có chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc.

Chế độ làm việc: Chế độ làm việc của Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ luật lao động và thực hiện các chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động theo các quy định của pháp luật về sử dụng lao động và theo Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Các chế độ về nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản của người lao động luôn được công ty bố trí, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Chính sách lương, thưởng: Hệ thống lương của Công ty được xây dựng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc của từng vị trí chức danh công việc của cán bộ công nhân viên. Ngoài tiền lương, người lao động còn được hưởng chế độ tiền thưởng theo thành tích công việc, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty và thưởng vào các ngày lễ, tết nhằm tạo điều kiện cải thiện đời sống vật chất, động viên khích lệ tinh thần làm việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao. Các chính sách thưởng cho người lao động luôn được công khai, minh bạch đến toàn thể người lao động khi thực hiện.

Phúc lợi: Ngoài việc thực hiện chi trả lương, thưởng cho người lao động phù hợp với năng lực và đúng hạn, thì việc quan tâm đến các quyền lợi khác cho người lao động cũng được thực hiện nghiêm túc. Đơn vị luôn nộp đúng, đủ và kịp thời các khoản phí BHXH, BHYT, BHTN cho cơ quan BHXH và giải quyết các chế độ cho người lao động theo Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể và các quy định hiện hành. Tại Công ty, có tổ chức công đoàn để bảo vệ quyền lợi cho người lao động; tổ chức các hoạt động đoàn thể cho người lao động trong các dịp lễ lớn; tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động an sinh xã hội, các hoạt động đoàn thể nâng cao đời sống tinh thần và tạo đoàn kết trong tổ chức.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án



a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2015, Công ty đã phối hợp với Ban Quản lý dự án của Tổng Công ty PV Trans tiếp tục thực hiện các gói thầu thuộc giai đoạn hoán cải tàu thành FSO của dự án theo kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt, đảm bảo bàn giao tàu FSO-105 đi vào vận hành phục vụ mỏ Đại Hùng đạt tiến độ yêu cầu.

Ngày 24/4/2015, dự án đóng mới và hoán cải tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO phục vụ cho mỏ Đại Hùng về cơ bản đã hoàn thành. Tàu được đặt tên là tàu FSO PVN Dai Hung Queen và đã được nhà thầu Công ty Công Nghiệp và Tàu thủy Dung Quất (DQS) bàn giao cho Pacific. Đến ngày 17/5/2015 tàu đã được chấp thuận đưa vào mỏ Đại Hùng để đầu nối và chính thức đón dòng dầu đầu tiên từ ngày 20/5/2015. Cho đến thời điểm hiện nay, tàu FSO PVN Dai Hung Queen đã đáp ứng các yêu cầu của khách hàng thuê tàu, không có bất cứ sự cố/hư hỏng nào đáng kể, hiệu suất thời gian khai thác 100% trong năm 2015.

Tính đến hết năm 2015, tổng chi phí đầu tư giải ngân cho dự án khoảng 1.878 tỷ đồng, bằng 80% tổng giá trị đầu tư được phê duyệt của dự án.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các quy định của Nhà nước, của Công ty trong quản lý đầu thầu mua sắm, sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn huy động cho dự án (vốn hỗ trợ của Tập đoàn PVN và vốn vay) hoán cải tàu 105.000 DWT và hoàn trả các khoản vay vốn kịp thời, đúng quy định.

Ngay sau hoàn thành giai đoạn đầu tư, Công ty đã và đang phối hợp với đơn vị tư vấn kiểm toán để thực kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư hoàn thành của dự án theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

4. Công ty con: Công ty không có chi nhánh, công ty con.

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (+)/ giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	3.130.797.153.467	3.316.767.518.054	5,9%
2	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	750.761.098.224	940.286.630.436	25,2%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.187.093.453	15.271.628.427	0,6%
4	Lợi nhuận khác	3.237.291.706	8.385.482.193	159,0%
5	Lợi nhuận trước thuế	18.424.385.159	23.657.110.620	28,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	18.000.966.282	17.096.427.527	-5,0%

– Các chỉ tiêu khác:

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 181 đồng (2015)/ 191 đồng (2014)
- Vốn chủ sở hữu: 964,668 tỷ đồng (2015)/ 948,772 tỷ đồng (2014) tăng 1,02 lần so với 2014.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	2.19	1.41	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	2.14	1.40	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.70	0.71	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.30	2.44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	45.52	59.43	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.24	0.28	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.01	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0.02	0.02	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2015

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 94.275.028 CP (Chín mươi bốn triệu hai trăm bảy lăm ngàn không trăm hai mươi tám cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông năm 2015:

- Theo tỷ lệ cổ đông sở hữu:

TT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
Tổng số lượng cổ phiếu		94.275.028	100,00	846	4	842
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% cp trở lên	91.200.000	96,74	4	4	0
	<i>Trong nước</i>	<i>91.200.000</i>	<i>96,74</i>	<i>4</i>	<i>4</i>	<i>0</i>
	<i>Nước ngoài</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
2	Cổ đông khác	3.075.028	3,26	842	0	842
	<i>Trong nước</i>	<i>3.075.028</i>	<i>3,26</i>	<i>842</i>	<i>0</i>	<i>842</i>
	<i>Nước ngoài</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
3	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
4	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0

– **Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên:**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Giấy Chứng nhận ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	0302743192	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Q. 1, TP HCM	61.200.000	64,92%
2	Công ty TNHH chứng khoán Vietcombank (VCBS)	25/GPĐC-UBCK	Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	12.000.000	12,73%
3	Công ty CP Quản lý quỹ đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)	07/GPĐC-UBCK	Tầng 9, Tòa nhà HAPRO BUILDING, số 11B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	8.449.653	8,96%
4	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI (PVI AM)	55/GP-UBCK	Tầng 25, Tòa nhà PVI Tower, Lô VP2, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	9.550.347	10,13%
TỔNG CỘNG				91.200.000	96,74%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2015 Công ty không có đợt phát hành tăng vốn cổ phần.

AM

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Hiện tại Công ty không có cổ phiếu quỹ.
- Trong năm 2015 Công ty không có các giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác:

- Năm 2015, Công ty không phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào.
- Hiện tại ngoài chứng khoán của Công ty, Công ty không lưu hành bất kỳ loại chứng khoán nào khác.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ TH/KH 2015	Tỷ lệ TH 2015/TH 2014
1	Tổng doanh thu	830,00	988,50	119%	122%
2	Lợi nhuận chưa bao gồm chi phí chênh lệch tỷ giá	61,35	101,43	165%	247%
3	Lợi nhuận trước thuế	15,00	23,66	158%	128%
4	Nộp ngân sách nhà nước	11,05	11,16	101%	113%

Trong năm 2015, giá dầu thô vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, giá dầu thô Brent ở mức trung bình 56 usd/thùng, bằng mức thời điểm tháng 5/2009. Việc giảm giá dầu thô đã thúc đẩy mạnh mẽ nhu cầu sử dụng/dự trữ nhiên liệu trên toàn cầu, đặc biệt là tại các nước có nền kinh tế lớn. OPEC tăng sản lượng, các nhà máy lọc dầu tăng công suất hoạt động của nhà máy, dẫn đến tăng nhu cầu vận chuyển dầu thô trên hầu hết tất cả các tuyến, các loại tàu. Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, BSR chuyển qua mua tối đa dầu thô từ các mỏ trong nước để sản xuất chế biến và một phần cho dự trữ. Nhu cầu tàu vận chuyển cho sản lượng dầu thô đầu vào mua trong nước năm 2015 của BSR tăng 24% tương ứng so với kế hoạch dự kiến của nhà máy. Những chuyển biến tích cực và trong ngắn hạn của thị trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động vận chuyển dầu thô của Pacific trong năm vừa qua.

Tuy nhiên, bên cạnh yếu tố thuận lợi của thị trường như trên, trong năm 2015 Pacific cũng đã phải đối mặt với những thách thức lớn, có tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, có thể kể đến 2 nhân tố tác động chính như sau:

- Tháng 8/2015, Trung Quốc tuyên bố phá giá đồng nhân dân tệ, cùng với đó sức ép từ việc Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất đồng USD đã dẫn tới tăng tỷ giá USD/VND trong năm 2015 là 5,2% so với mức tăng tỷ giá theo kế hoạch SXKD năm 2015 của Pacific đã được phê duyệt là 3%. Với số dư nợ các gốc ngoại tệ lớn từ vốn vay của dự án mua/đóng tàu dầu thô, Pacific chịu ảnh hưởng nặng nề từ việc biến động tăng tỷ giá này. Chi phí chênh lệch tỷ giá trong năm 2015 là 77,67 tỷ đồng, tăng hơn 31 tỷ đồng so với kế hoạch, làm tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận thực hiện của Pacific trong năm 2015.
- Theo quy định của hành hải quốc tế, năm 2015, tàu dầu thô PVT Athena của Pacific phải thực hiện sửa chữa lớn định kỳ kết hợp làm CAP Hull khi tàu 15 tuổi. Việc tàu buộc phải dừng khai thác để sửa chữa trong thời gian 2 tháng, lại

vào thời điểm thị trường sôi động với giá cước rất cao (khoảng 35.000->40.000 USD/ngày) nên Pacific không tận dụng được cơ hội của thị trường, phần nào làm giảm hiệu quả khai thác tàu trong ngắn hạn.

Với các điều kiện thuận lợi và những thách thức của môi trường kinh doanh như trên, cùng với hỗ trợ từ phía Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty PVTrans, sự hợp tác của khách hàng Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR), sự ủng hộ của quý các cổ đông và đặc biệt là sự nỗ lực của Tập thể Lãnh đạo và Người lao động công ty, Pacific đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, với các kết quả chính đạt được như sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với tổng doanh thu đạt 119% kế hoạch và lợi nhuận hoàn thành 158% kế hoạch đã được Đại Hội Đồng Cổ đông phê duyệt.
- Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao về đảm bảo an toàn cho các mỏ dầu trong nước, không để xảy ra tanktop mỏ liên quan đến việc bố trí tàu vận chuyển dầu thô. Đã thực hiện vận chuyển an toàn và kịp thời toàn bộ nguyên liệu đầu vào cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.
- Tàu FSO PVN Dai Hung Queen (dự án đầu tư đóng mới và chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO cho mỏ Đại Hùng) đã hoàn thành giai đoạn đầu tư và đã được bàn giao đưa vào khai thác, phục vụ cho khách hàng PVEP POC. Trong năm 2015, tàu FSO đã đạt hiệu suất thời gian khai thác 100%, đáp ứng yêu cầu của khách hàng thuê tàu, không có bất cứ sự cố/hư hỏng nào đáng kể.
- Đã xây dựng được Bộ máy tổ chức quản lý gọn nhẹ, nội bộ đoàn kết. Việc phân công bố trí người lao động được thực hiện theo đúng chuyên môn và phù hợp với nguyện vọng của người lao động. Sự quản lý, chỉ đạo quyết liệt của ban lãnh đạo đã tạo ra hiệu quả làm việc của toàn Công ty. Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo và người lao động, gắn liền quyền lợi được hưởng với kết quả thực hiện.

2. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp nhận hoàn toàn với nội dung và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Nền kinh tế trong năm 2015 nói riêng và giai đoạn 2011-2015 nói chung tiếp tục chịu ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu từ năm 2008, cùng với khủng hoảng nợ công tại khu vực Châu Âu, bất ổn chính trị tại các khu vực Trung Đông, Châu Phi, Ukraina... đã tác động mạnh đến các nền kinh tế trên thế giới trong suốt thời gian qua. Đặc biệt, việc giá dầu thô sụt giảm mạnh từ nửa cuối năm 2014 đến nay đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động của toàn bộ nền kinh tế nói chung và hoạt động của doanh nghiệp ngành dầu khí nói riêng. Ngoài những yếu tố về thị trường, việc tỷ giá USD/VNĐ biến động mạnh đã gây ra một khoản lỗ tỷ giá lớn cho Pacific vốn có số dư nợ vay bằng USD lớn.

Tuy nhiên, trong năm 2015, ngành vận tải biển cũng đã chứng kiến những dấu hiệu tích cực của thị trường do nhu cầu vận tải tăng đột biến trong ngắn hạn, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho Pacific trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.



Bên cạnh việc tập trung vào hoạt động quản lý khai thác đội tàu, FSO, năm 2015 cũng là năm Pacific triển khai mạnh mẽ đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị của đơn vị. Kiên trì thực hiện các giải pháp quản lý đã đề ra, tăng cường quản lý kỹ thuật đội tàu, tập trung vào quản lý chi phí nhiên liệu, dầu nhờn nên tiết kiệm được chi phí sản xuất, giảm được giá thành sản xuất kinh doanh. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện tốt, kịp thời phát hiện, phòng ngừa các rủi ro, ngăn ngừa tiêu cực.

Với sự lãnh đạo quyết liệt của Ban điều hành và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, Pacific đã bám sát thị trường, phối hợp với khách hàng thực hiện điều độ khai thác đội tàu, đảm bảo an toàn cho hoạt động của Nhà máy lọc dầu và tránh tanktop cho các Mỏ. Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Hội đồng quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của PV Trans Pacific. Trong năm 2015, các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc gồm các nội dung chính như sau:

- Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Giám sát công tác tổ chức bộ máy nhân sự, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình thực hiện việc chuyển đổi dự án đầu tư đóng mới tàu chở dầu thô 105.000 DWT thành Kho nổi chứa xuất dầu (FSO) phục vụ cho mỏ Đại Hùng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc nghiệm thu và quyết toán dự án tàu FSO;
- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc xử lý khoản công nợ bị chiếm 80 tỷ đồng bị chiếm dụng tại Vietinbank - CN Nhà Bè.

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc Công ty đã hết sức nỗ lực, quyết liệt trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện dự án đóng tàu, thu hồi công nợ, đấu tranh chống lại những hành vi làm tổn hại lợi ích và thương hiệu Công ty.

Năm 2015, Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, ổn định cơ cấu tổ chức, quản lý tốt tình hình tài chính của công ty, vốn cho sản xuất kinh doanh được đáp ứng đầy đủ. Công ty đã dần tạo được hình ảnh, uy tín, niềm tin cho khách hàng về dịch vụ quản lý khai thác tàu dầu thô đối với ngành vận tải dầu thô trong nước và quốc tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2016 nền kinh tế thế giới được dự báo sẽ bắt đầu phục hồi tăng trưởng sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu của giai đoạn 2008-2015. Tuy nhiên, với sự xung đột và bất ổn chính trị đang leo thang trên phạm vi toàn cầu như hiện nay, năm 2016 vẫn là một năm tiềm ẩn nhiều rủi ro khó dự báo đối với kinh tế toàn cầu nói chung và của Việt Nam nói chung.



Đối với hoạt động vận tải dầu khí, sau giai đoạn tăng mua để dự trữ dầu trong năm 2015 và với dự báo xu hướng sụt giảm giá dầu thô trên thị trường thế giới còn có thể tiếp tục duy trì suốt cả năm 2016, khiến cho thị trường vận tải dầu khí thế giới vốn dĩ đã khó khăn lại càng khó khăn hơn, do đó để đối phó với các tác động tiêu cực này thì các công ty hoạt động trong lĩnh vực dầu khí sẽ thực hiện việc cắt giảm ngân sách, chi phí từ đó dẫn đến nhu cầu dịch vụ giảm mạnh làm ảnh hưởng đến các thị trường dịch vụ của Pacific. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động với những định hướng trong năm 2016 như sau:

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đồng thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành nhằm giảm chi phí, giảm rủi ro, tăng hiệu quả kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được ĐHCĐ phê duyệt.
- Tiếp tục chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có phù hợp với tình hình thực tế.
- Phê chuẩn, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.
- Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin theo quy định quản lý của Nhà nước đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị năm 2015:

STT	Họ và tên	TV điều hành	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Minh		30.000.000	31,82%	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Mạnh Tuấn	X	13.200.000	14,00%	Ủy viên HĐQT/GĐ
3	Nguyễn Ngọc Linh	X	18.000.000	19,09%	Ủy viên HĐQT/Phó GĐ
4	Vũ Quang Đông		12.000.000	12,73%	Ủy viên HĐQT
5	Dương Quang Tạo		9.550.347	10,13%	Ủy viên HĐQT

- Ông Lê Mạnh Tuấn là Ủy viên HĐQT không chuyên trách của Công ty, đồng thời là Ủy viên HĐQT không chuyên trách của Tổng Công ty.
- Ông Vũ Quang Đông là Ủy viên HĐQT không chuyên trách của Công ty, đồng thời là Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
- Ông Dương Quang Tạo là Ủy viên HĐQT không chuyên trách của Công ty, đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty Bảo hiểm PVI Phía Nam.

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị của Pacific gồm 5 thành viên: 04 thành viên kiêm nhiệm và 01 thành viên chuyên trách giữ chức vụ chủ tịch HĐQT (từ đầu tháng 4/2015). Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị Công ty không có tổ chức họp tập trung, thay vào đó Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc trao đổi, điều hành chủ yếu thông qua hình thức trao đổi qua điện thoại, email và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng lúc, đúng thời điểm đảm bảo đáp ứng kịp thời trong việc triển khai liên quan đến dự án chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO cho mỏ Đại Hùng và các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Trên cơ sở Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và kết quả lấy ý kiến của thành viên HĐQT bằng văn bản, trong năm 2015, HĐQT đã ban hành 16 Nghị Quyết và 10 Quyết định làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác cán bộ, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	NGHỊ QUYẾT		
1	Nghị quyết số 01/NQ-TBD-HĐQT	27/03/2015	Ký kết Thỏa thuận khung giữa PVTrans và Pacific.
2	Nghị quyết số 02/NQ-TBD-HĐQT	27/03/2015	Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị.
3	Nghị quyết số 03/NQ-TBD-HĐQT	16/04/2015	Ký hợp đồng với các đơn vị thành viên Tổng Công ty PV Trans.
4	Nghị quyết số 04/NQ-TBD-HĐQT	16/04/2015	Phê duyệt cơ cấu tổ chức và định biên nhân sự năm 2015.
5	Nghị quyết số 05/NQ-TBD-HĐQT	27/05/2015	Phê duyệt giá trị tạm tính tàu FSO PVN Dai Hung Queen.
6	Nghị quyết số 05A/NQ-TBD-HĐQT	27/05/2015	Thành lập Hội đồng nghiệm thu và tổ chức nghiệm thu Dự án chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO phục vụ mỏ Đại Hùng.
7	Nghị quyết số 06/NQ-TBD-HĐQT	11/06/2015	Thông qua chương trình và các văn kiện trình ĐHĐCĐ 2015.
8	Nghị quyết số 07/NQ-TBD-HĐQT	23/06/2015	Thông qua nội dung “Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO PVN Dai Hung Queen” giữa Tổng Công ty PV Trans và Công ty PV Trans Pacific.
9	Nghị quyết số 07A/NQ-TBD-HĐQT	06/07/2015	Phê duyệt và ban hành Quy chế Thương mại của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương.
10	Nghị quyết số 08/NQ-TBD-HĐQT	14/08/2015	Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng của PV Trans Pacific.
11	Nghị quyết số 09/NQ-TBD-HĐQT	29/09/2015	Phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2015.

12	Nghị quyết số 10/NQ-TBD-HĐQT	16/10/2015	Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu gói thầu kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư hoàn thành – Dự án chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO phục vụ Mỏ Đại Hùng.
13	Nghị quyết số 11/NQ-TBD-HĐQT	03/11/2015	Thông qua Phương án kinh doanh khai thác tàu PVT Athena trong Quý 4/2015 và năm 2016.
14	Nghị quyết số 12/NQ-TBD-HĐQT	30/11/2015	Chấp thuận Phương án xử lý tình huống đấu thầu gói thầu kiểm toán quyết toán dự án đầu tư hoàn thành - Dự án chuyển đổi tàu dầu thô 105.000 DWT thành FSO.
15	Nghị quyết số 13/NQ-TBD-HĐQT	14/12/2015	Phê duyệt sửa đổi và ban hành Quy chế quản lý và định mức hành chính của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương.
16	Nghị quyết số 14/NQ-TBD-HĐQT	24/12/2015	Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hao hụt vận chuyển dầu khí của Công ty PVTrans Pacific.
II	QUYẾT ĐỊNH		
1	Quyết định số 01/QĐ-TBD-HĐQT	26/02/2015	Bỏ nhiệm lại cán bộ.
2	Quyết định số 02/QĐ-TBD-HĐQT	26/02/2015	Bỏ nhiệm Phó Giám đốc.
3	Quyết định số 03/QĐ-TBD-HĐQT	12/03/2015	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.
4	Quyết định số 04/QĐ-TBD-HĐQT	24/04/2015	Bỏ nhiệm lại cán bộ.
5	Quyết định số 05/QĐ-TBD-HĐQT	15/05/2015	Phê duyệt và ban hành “Quy định về quản lý tiêu hao nhiên liệu theo từng chế độ trong khai thác cho tàu PVT Athena.
6	Quyết định số 06/QĐ-TBD-HĐQT	22/05/2015	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.
7	Quyết định số 07/QĐ-TBD-HĐQT	04/06/2015	Thành lập Hội đồng nghiệm thu Dự án chuyển đổi tàu dầu 105.000 DWT thành FSO phục vụ cho mỏ Đại Hùng.
8	Quyết định số 08/QĐ-TBD-HĐQT	10/08/2015	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.

9	Quyết định số 09/QĐ-TBD-HĐQT	14/08/2015	Phê duyệt mức lương tối thiểu áp dụng cho 01 hệ số lương chức danh
10	Quyết định số 10/QĐ-TBD-HĐQT	17/08/2015	Bổ nhiệm Kế toán trưởng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

Những thành viên Hội đồng quản trị không điều hành đã phối hợp cùng với các thành viên Hội đồng quản trị điều hành tích cực tham gia công tác quản trị Công ty nói chung và Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để hoàn thiện hơn nữa vai trò chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có vì chưa có thành lập các tiểu ban.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Hội đồng quản trị có năm thành viên có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Nguyễn Anh Minh - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Mạnh Tuấn - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Ông Nguyễn Ngọc Linh - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- Ông Dương Quang Tạo - Ủy viên HĐQT
- Ông Vũ Quang Đông - Ủy viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	TV điều hành	TV độc lập	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ
1	Trần Minh Bằng		X	8.449.653	8,96%	Trưởng ban
2	Đoàn Đình Hiếu		X	0	0	Thành viên
3	Trương Thị Bích Hạnh		X	0	0	Thành viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên. Trong năm 2015, hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Điều lệ của Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Đại diện Ban kiểm soát đã họp và tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, các báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty.

Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị, cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành.

MM

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng HTNV	Thù lao	Cộng	Ghi chú
1	Trần Tuấn Nam	Chủ tịch HĐQT			9	9	03 tháng
2	Nguyễn Anh Minh	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	371	17		388	09 tháng
3	Lê Mạnh Tuấn	UV HĐQT/Giám đốc	498	57		556	12 tháng
4	Nguyễn Ngọc Linh	UV HĐQT/Phó Giám đốc	388	40	24	453	12 tháng
5	Vũ Quang Đông	UV HĐQT			24	24	12 tháng
6	Dương Quang Tạo	UV HĐQT			24	24	12 tháng
7	Trần Minh Bằng	Trưởng BKS			18	18	12 tháng
8	Đoàn Đình Hiếu	Thành viên BKS			6	6	06 tháng
9	Trương Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS			12	12	12 tháng
10	Đỗ Thị Thanh Nga	Thành viên BKS			6	6	06 tháng
11	Nguyễn Trọng Quý	Phó Giám đốc	323	13		336	10 tháng
12	Nguyễn Thái Đạo	Kế toán Trưởng	127	3		130	4,5 tháng
	Tổng cộng		1.708	131	123	1.962	

Ghi chú: HTNV – hoàn thành nhiệm vụ

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2015, các Hợp đồng và giao dịch giữa Pacific với cổ đông nội bộ được liệt kê như sau:

- “Thỏa thuận khung giữa Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí và Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương” (đã được HĐQT thông qua nội dung tại Nghị Quyết số 01/NQ-TBD-HĐQT ngày 27/03/2015 và được Đại Hội đồng Cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2015);
- “Hợp đồng ủy thác quản lý kỹ thuật kỹ thuật tàu PVT Athena năm 2015” giữa Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí – Công ty Dịch vụ quản lý tàu và Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (đã được HĐQT thông qua tại Nghị Quyết số 03/NQ-TBD-HĐQT ngày 16/04/2015);
- “Hợp đồng dịch vụ thực hiện một số hạng mục công việc liên quan đến giai đoạn chuẩn bị sản xuất sau khi ra dock và nhận bàn giao tàu FSO PVN Dai Hung Queen từ DQS” giữa Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí – Công ty Dịch vụ quản lý tàu và Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (đã được HĐQT thông qua tại Nghị Quyết số 03/NQ-TBD-HĐQT ngày 16/04/2015);
- “Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO PVN Dai Hung Queen” giữa Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí và Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (đã

được HĐQT thông qua nội dung tại Nghị Quyết số 07/NQ-TBD-HĐQT ngày 23/06/2015 và được Đại Hội đồng Cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2015).

- d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế quản trị của Công ty đã được HĐQT phê duyệt và ban hành đúng theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PV Trans Pacific) đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.pacific.pvtrans.com.

**Xác nhận của đại diện
theo pháp luật của Công ty**



Lê Mạnh Tuấn